

**NHÓM HỘ QUẢN LÝ RỪNG BỀN VỮNG VÀ CHỨNG CHỈ RỪNG HUYỆN
M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

BÁO CÁO GIÁM SÁT

(Quý IV – 2024)

Kính gửi: Ban quản lý nhóm Nhóm chứng chỉ rừng huyện M'Đrắk

1. Mục tiêu đợt giám sát:

- Giám sát quyền sử dụng đất
- Giám sát các mẫu thuẫn, khiếu nại liên quan đến canh tác, sử dụng đất, buôn bán lâm sản
- Hoạt động cam kết khi tham gia VFCS/PEFC
- Giám sát khai thác
- Giám sát sử dụng trang thiết bị bảo hộ lao động
- Giám sát trồng rừng, kỹ thuật lâm sinh
- Giám sát điều tra rừng
- Giám sát sử dụng, xử lý rác thải
- Giám sát quản lý sử dụng vùng đệm.

2. Thành phần tham gia:

2.1. Cán bộ giám sát: *cán bộ tổ hỗ trợ kỹ thuật Nhóm CCR VFCS/PEFC huyện M'Đrắk gồm:*

Ông/Bà: Y Hội Ê Ban - Chức vụ: Nhân viên kỹ thuật lâm nghiệp

Ông/Bà: Huỳnh Công Minh - Chức vụ: Nhân viên thu mua kiêm phụ trách địa bàn

2.2. Các bên tham gia:

Cán bộ địa chính, nhóm trưởng đại diện thôn, xã của 03 xã là Cư San, Krông Á, Ea Trang.

3. Thời gian giám sát:

Quý IV – 2024 (từ ngày 01/09/2024 đến 31/12/2024)

4. Nội dung và kết quả giám sát:

4.1. Các lô rừng thực hiện lấy mẫu giám sát: Tổng số lô giám sát 63 lô, cụ thể:

- Giám sát hoạt động chăm sóc bảo vệ rừng: 15 lô
- Giám sát hoạt động trồng rừng: 15 lô
- Giám sát hoạt động khai thác rừng: 15 lô
- Giám sát các lô không có các hoạt động trên: 10 lô
- Giám sát các lô có hành lang ven suối: 8 lô

Bảng 1: Danh sách các lô rừng giám sát quý IV năm 2024

T T	Xã	Chủ rừng	Địa chỉ	Tiểu khu	Khoản h	Lô	D.Tic h	HLV S	DT có rừng	Loài cây	Năm trồng	Hoạt động giám sát
1	Cư San	Mai Thị Biền	Thôn 7	819A	9	3	8.51	0	8.51	Keo lai	2022	Chăm sóc và bảo vệ
2	Cư San	Liều Quảng Tông	Thôn 7	807	7	9	1.47	0	1.47	Keo lai	2023	Chăm sóc và bảo vệ
3	Cư San	Triệu Thị Thắm	Thôn Sông Chồ	822	6	3	1.3	0	1.3	Keo lai	2023	Chăm sóc và bảo vệ
4	Cư San	Sùng Seo Dể	Thôn 5	814	2	4	1.1	0	1.1	Keo lai	2023	Chăm sóc và bảo vệ
5	Cư San	Lý Tiến Lượng	Thôn 6	813	6	8	1.38	0	1.38	Keo lai	2022	Chăm sóc và bảo vệ
6	Ea Trang	Y Luê Byă	Buôn M'Liă	806	3	21	1.51	0	1.51	Keo lai	2023	Chăm sóc và bảo vệ
7	Ea Trang	H Kok Mlô	Buôn M'O	790	2	1	0.8	0	0.8	Keo lai	2022	Chăm sóc và bảo vệ
8	Ea Trang	H Kem Ksor	Buôn M'Jam	782	8	13	0.42	0	0.42	Keo lai	2022	Chăm sóc và bảo vệ
9	Ea Trang	H Em Niê	Buôn M'Yui	796	6	1a	0.6	0	0.6	Keo lai	2022	Chăm sóc và bảo vệ
10	Ea Trang	Đặng Phương Châu	Buôn M'O	786	4	3	5.71	0	5.71	Keo lai	2022	Chăm sóc và bảo vệ
11	Cư San	Triệu Văn Hùng	Thôn Sông Chồ	821	3	3	2.99	0	2.99	Keo lai	2023	Chăm sóc và bảo vệ
12	Cư San	Liều Văn Giả	Thôn Ea Sanh	809	3	13 a	0.67	0	0.67	Keo lai	2022	Chăm sóc và bảo vệ
13	Cư San	Hoàng A Mệnh	Thôn Ea Krông	809	3	6a	0.77	0	0.77	Keo lai	2022	Chăm sóc và bảo vệ
14	Cư San	Nguyễn Thị Ly	Thôn Ea Krông	820	4	1a	2.4	0	2.4	Keo lai	2022	Chăm sóc và bảo vệ
15	Cư San	Nguyễn Văn Tiến	Thôn Ea Krông	808A	13	2a	0.64	0	0.64	Keo lai	2022	Chăm sóc và bảo vệ
16	Cư San	Lù Văn Hồng	Thôn 8	805	10	18	0.6	0	0.6	Keo lai	2020	Giám sát và bảo vệ
17	Cư San	Giàng Quang Sờ	Thôn 7	813	3	5	1.15	0	1.15	Keo lai	2021	Giám sát và bảo vệ
18	Cư San	Lý A Dính	Thôn 8	805	9	9	0.67	0	0.67	Keo lai	2021	Giám sát và bảo vệ
19	Cư San	Cù Seo Tấn	Thôn 7	813	4	13	0.63	0.07	0.56	Keo lai	2021	Giám sát và bảo vệ
20	Cư San	Giàng Seo Di	Thôn 7	807	3	8	0.58	0	0.58	Keo lai	2021	Giám sát và bảo vệ
21	Cư San	Giàng Seo Cảnh	Thôn 7	807	2	7	0.62	0	0.62	Keo lai	2021	Giám sát và bảo vệ
22	Cư San	Nông Văn Vượng	Thôn Ea Krông	820	1	5	0.97	0	0.97	Keo lai	2021	Giám sát và bảo vệ
23	Cư San	Ma Seo Tỏa	Thôn Ea Sanh	809	5	12	0.65	0	0.65	Keo lai	2021	Giám sát và bảo vệ
24	Cư San	Giàng Seo Chiêu	Thôn Ea Krông	820	1	6	0.91	0	0.91	Keo lai	2021	Giám sát và bảo vệ
25	Cư San	Giàng Seo Chảo	Thôn 7	807	2	9	1.14	0	1.14	Keo lai	2021	Giám sát và bảo vệ

T T	Xã	Chủ rừng	Địa chỉ	Tiểu khu	Khoản h	Lô	D.Tíc h	HLV S	DT có rừng	Loài cây	Năm trồng	Hoạt động giám sát
26	Cư San	Vàng Văn Cho	Thôn Ea Sanh	814	5	6	1.28	0	1.28	Keo lai	2020	Khai thác và trồng rừng
27	Cư San	Triệu Sinh Hương	Thôn Ea Krông	809	4	4	4.21	0	4.21	Keo lai	2022	Khai thác và trồng rừng
28	Cư San	Đặng Văn Nguyên	Thôn Ea Krông	817	1	6	0.96	0	0.96	Keo lai	2024	Khai thác và trồng rừng
29	Cư San	Triệu Văn Chẹ	Thôn Sông Chồ	822	5	5	0.97	0	0.97	Keo lai	2022	Khai thác và trồng rừng
30	Cư San	Đặng Thị Yên	Thôn Sông Chồ	822	5	2	0.85	0	0.85	Keo lai	2022	Khai thác và trồng rừng
31	KRong A	Vương Văn Giang	Thôn 4	775	4	7	1.25	0	1.25	Keo lai	2022	Khai thác và trồng rừng
32	Ea Trang	Y Deng Hwing	Buôn Thi	811	1	3	1	0	1	Keo lai	2022	Khai thác và trồng rừng
33	Ea Trang	Y Sun Ksor	Buôn M'Bon	816	1	4	0.93	0	0.93	Keo lai	2022	Khai thác và trồng rừng
34	Ea Trang	Y Huic Byă	Buôn M'Liă	806	4	7	0.67	0	0.67	Keo lai	2021	Khai thác và trồng rừng
35	Ea Trang	Y Samol Byă	Buôn M'Liă	811	3	37	0.63	0	0.63	Keo lai	2022	Khai thác và trồng rừng
36	Ea Trang	Y Jung Niê	Buôn M'Bon	811	3	44	0.53	0	0.53	Keo lai	2024	Khai thác và trồng rừng
37	Ea Trang	Y Huic Byă	Buôn M'Liă	806	4	8	0.46	0	0.46	Keo lai	2021	Khai thác và trồng rừng
38	Ea Trang	H An Byă	Buôn M'Liă	810	2	2	0.8	0	0.8	Keo lai	2022	Khai thác và trồng rừng
39	Ea Trang	Y Sik Hwing	Buôn M'Bon	816	2	7b	1.57	0	1.57	Keo lai	2021	Khai thác và trồng rừng
40	Ea Trang	Trần Hoàng Việt	Buôn Thi	811	5	17	0.55	0	0.55	Keo lai	2022	Khai thác và trồng rừng
41	Cư San	Giàng Thìn May	Thôn 7	813	3	2	1.31	0	1.31	Keo lai	2022	Khai thác và trồng rừng
42	Cư San	Liều Quảng Tông	Thôn 7	807	7	11	1.14	0	1.14	Keo lai	2022	Khai thác và trồng rừng
43	Cư San	Đặng Văn Phong	Thôn Sông Chồ	822	5	6	1.87	0	1.87	Keo lai	2021	Khai thác và trồng rừng

T T	Xã	Chủ rừng	Địa chỉ	Tiểu khu	Khoản h	Lô	D.Tíc h	HLV S	DT có rừng	Loài cây	Năm trồng	Hoạt động giám sát
44	Cư San	Dương Trung Lâm	Thôn Ea Krông	809	4	11	0.76	0	0.76	Keo lai	2022	Khai thác và trồng rừng
45	Cư San	Liều A Quảng	Thôn Ea Sanh	814	3	9	0.55	0	0.55	Keo lai	2022	Khai thác và trồng rừng
46	Cư San	Giàng Seo Giáo	Thôn 8	807	8	6	1.65	0	1.65	Keo lai	2022	Khai thác và trồng rừng
47	Cư San	Giàng A Chang	Thôn Ea Krông	809	5	7a	0.66	0	0.66	Keo lai	2022	Khai thác và trồng rừng
48	Cư San	Đặng Thanh Đào	Thôn Ea Krông	817	3	5a	2.41	0	2.41	Keo lai	2022	Khai thác và trồng rừng
49	Cư San	Đặng Văn Ngân	Thôn Ea Krông	809	3	18 a	2.87	0	2.87	Keo lai	2022	Khai thác và trồng rừng
50	Cư San	Liều Văn Văng	Thôn Ea Sanh	809	5	27	0.73	0	0.73	Keo lai	2024	Khai thác và trồng rừng
51	Cư San	Hầu A Sùng	Thôn Ea Krông	809	2	11	2.56	0	2.56	Keo lai	2022	Khai thác và trồng rừng
52	Cư San	Sùng Seo Thành	Thôn 6	820	2	1	1.31	0.07	1.24	Keo lai	2022	Khai thác và trồng rừng
53	Cư San	Hoàng Seo Phú	Thôn Ea Krông	809	3	24 a	0.85	0	0.85	Keo lai	2022	Khai thác và trồng rừng
54	Cư San	Nguyễn Văn Ru	Thôn Ea Krông	821	2	2a	0.78	0	0.78	Keo lai	2022	Khai thác và trồng rừng
55	Cư San	Hoàng Seo Sính	Thôn Ea Krông	809	3	22 a	2.04	0	2.04	Keo lai	2022	Khai thác và trồng rừng
56	Cư San	Triệu Văn Công	Thôn Sông Chò	819A	7	2	3.48	0.17	3.31	Keo lai	2023	Giám sát HLVS
57	Cư San	Hàng Seo Thảo	Thôn 4	818	4	1	0.47	0.16	0.31	Keo lai	2022	Giám sát HLVS
58	Cư San	Đặng Thắng Mản	Thôn Ea Krông	820	2	3	1.15	0.04	1.11	Keo lai	2022	Giám sát HLVS
59	Cư San	Triệu Thị Cói	Thôn Ea Krông	821	4	4	3.35	0.13	3.22	Keo lai	2023	Giám sát HLVS
60	Ea Trang	Y Doan Byă	Buôn M'O	782	4	13	0.44	0.07	0.37	Keo lai	2022	Giám sát HLVS
61	Cư San	Triệu Sinh Quân	Thôn Sông Chò	819A	3	3	9.15	0.23	8.92	Keo lai	2020	Giám sát HLVS
62	Cư San	Cù Seo Tấn	Thôn 7	813	4	13	0.63	0.07	0.56	Keo lai	2021	Giám sát HLVS
63	Cư San	Sùng Seo Thành	Thôn 6	820	2	1	1.31	0.07	1.24	Keo lai	2022	Giám sát HLVS

4.2. Kết quả giám sát

a) Giám sát hoạt động trồng rừng

Ưu điểm: Rừng trồng của các hộ dân có mật độ từ 3.000 – 5.000 cây; thời gian kinh doanh tối thiểu từ 4 - 6 năm; theo đúng hướng dẫn trồng và chăm sóc của Tổ kỹ thuật nhóm CCR đã tập huấn.

Trước khi trồng rừng, người dân gom dọn cành, nhánh, gốc tận dụng để đun nấu. Một số hộ dân sử dụng phân bón hóa học NPK để bón cho cây với liều lượng là 50g/hố.

Tồn tại: Một số lô rừng ở những địa hình dốc trong quá trình ven luống để đốt thực bì có xuất hiện tình trạng đốt dọn thực bì toàn diện.

Đề xuất khắc phục: Cán bộ tổ kỹ thuật phụ trách địa bàn hướng dẫn thêm kỹ thuật quản lý rừng bền vững nếu độ dốc quá cao nên dọn theo luống và xử lý đốt thực bì có kiểm soát, hạn chế việc đốt dọn thực bì toàn diện trước khi trồng.

b) Giám sát hoạt động chăm sóc và bảo vệ rừng

***Giám sát hoạt động chăm sóc rừng**

Ưu điểm: Chăm sóc theo định kỳ đảm bảo kỹ thuật hàng năm theo như hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng mà Tổ kỹ thuật đã xây dựng và tập huấn, đào tạo cho các nhóm.

Tồn tại: Một số lô rừng trong khu vực cây bụi phát triển lại mạnh và nhanh sau khi chăm sóc.

Một số hộ gia đình có sử dụng thuốc BVTV Đầu Trâu Đen để diệt cỏ trong lô rừng với liều lượng 2 ~ 3 lít/ha.

Đề xuất khắc phục: Cán bộ kỹ thuật phụ trách địa bàn phối hợp cùng các trưởng nhóm hện dân để hỗ trợ trực tiếp các kỹ thuật chăm sóc rừng và chọn thời gian phù hợp để chăm sóc bổ sung đảm bảo cây sinh trưởng tốt. Tuyên truyền các hộ gia đình hạn chế sử dụng thuốc BVTV.

***Giám sát hoạt động bảo vệ rừng**

Ưu điểm: Các HGD đã canh tác diện tích rừng trồng của mình qua nhiều chu kỳ nên những đường ranh giới giữa các lô rất rõ ràng, không có xảy ra hiện trạng tranh chấp.

Tồn tại: Do địa hình và thời tiết một số lô vừa qua mùa mưa bão nên quá trình giám sát tại lô không diễn ra thường xuyên được.

Đề xuất khắc phục: Yêu cầu cán bộ kỹ thuật phối hợp cùng các hộ gia đình tranh thủ thời tiết tốt phải làm các hoạt động giám sát bảo vệ rừng bổ sung để đúng kế hoạch đề ra trong quý.

c) Giám sát hoạt động khai thác rừng

***Giám sát hoạt động trước khai thác:**

Ưu điểm: Rừng đã được canh tác qua nhiều chu kỳ nên có sẵn hệ thống đường khai thác, khu vực khai thác nằm xa khu dân cư nên không gây ảnh hưởng đến người dân.

Phát dọn thực bì trước khai thác.

Tồn tại: Mưa liên tục nên một số đoạn đường đất bị hư hỏng.

Đề xuất khắc phục: Cán bộ phụ trách địa bàn phối hợp cùng trưởng nhóm thôn kiểm tra và lên phương án sửa chữa các đoạn đường bị hư hỏng cho các HGD có đường vận xuất thuận lợi đáp ứng được kế hoạch khai thác.

***Giám sát hoạt động trong khai thác:**

Ưu điểm: Đội ngũ khai thác đều nắm vững kỹ thuật khai thác tác động thấp.

Tồn tại: Quá trình vận chuyển nguyên liệu qua những đoạn đường mới được sửa chữa trong quá trình khai thác vẫn bị hư hỏng nhẹ do là đoạn đường đất.

Đề xuất khắc phục: Cán bộ địa bàn phụ trách địa bàn kết hợp với HGD có đoạn đường hư hỏng nhẹ tiến hành kiểm tra và sửa chữa bổ sung tiếp những chỗ hư hỏng để đạt hiệu quả cao trong quá trình khai thác, các hoạt động tiếp theo.

***Giám sát hoạt động sau khai thác:**

Ưu điểm: Một số lô rừng, người dân thu gom tận dụng cành nhánh, gốc rễ để đun nấu.

Những hành lang ranh giới với các lô xung quanh đảm bảo an toàn.

Tồn tại: Các lô rừng khai thác trắng cả khu vực bảo vệ HLVS.

Đề xuất khắc phục: xây dựng phương án khắc phục HLVS, trồng cây bản địa. Tuyên truyền, tập huấn các hộ dân bảo vệ HLVS.

d) Giám sát tăng trưởng rừng: chưa thực hiện.

e) Giám sát các lô có hành lang ven suối: Số lô có HLVS giám sát đợt này là 8 lô.

Tồn tại: Trong đó một số lô hiện tại đang canh tác cây nông nghiệp ngăn ngày, một số lô có trồng lẫn cây Keo lai vào khu vực bảo vệ hành lang ven suối.

Đề xuất khắc phục: Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân về tầm quan trọng của việc bảo vệ hành lang ven suối.

f) Giám sát các hoạt động khắc phục: Những tồn tại trong giám sát đã khắc phục và đạt hiệu quả tốt.

5. Kết luận:

Tổng số lô thực hiện giám sát trong quý IV năm 2024: 63 lô trong quá trình giám sát bảo vệ rừng tổ giám sát đã kết hợp cùng các hộ gia đình tiến hành khắc phục những tồn tại, nâng cao thêm kỹ thuật trong quá trình quản lý rừng bền vững. Dem lại nhiều lợi ích cho các hộ gia đình tham gia Nhóm CCR Ayo – M’Đrăk.

M’Đrăk, ngày 31 tháng 12 năm 2024

Người báo cáo

Y Hội Ê Ban

